

Số: 1533/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 561/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2019 về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1982.

Giấy CMND số: 025562347 cấp ngày 30/01/2012 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: 107 đường B, Phường 14, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông **Ahn Jung J**, sinh năm 1957.

Hộ chiếu số: M97485624 cấp ngày 15/3/2019.

Quốc tịch: Hàn Quốc.

Địa chỉ: 336 C, Korea (Korea Kido, B City, G3_201 U-Jong B).

Người phiên dịch của bị đơn: Bà Trần Thị O, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 115/8 đường Lê Văn S, Phường 13, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1982 và ông **Ahn Jung J**, sinh năm 1957.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thanh T và ông Ahn Jung J thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thanh T và ông Ahn Jung J (Theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 1361 Quyền số 07 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/5/2012) chấm dứt kể từ ngày 04/11/2019.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thanh T và ông Ahn Jung J có hai con chung tên Ahn Su B (nam), sinh ngày 22/6/2012 và Ahn Su N (nam), sinh ngày 26/10/2015. Bà Nguyễn Thanh T và ông Ahn Jung J thống nhất giao cho bà Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung cho đến khi các con thành niên.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ này, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được pháp luật quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tiền cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thanh T không yêu cầu ông Ahn Jung J cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thanh T và ông Ahn Jung J thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về nợ chung: Bà Nguyễn Thanh T và ông Ahn Jung J xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, bà Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Thủy đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0024683 ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Thủy còn được nhận lại số tiền là 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- UBND TP. Hồ Chí Minh (Sở Tư pháp);
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- UBND Phường 14, quận T, TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT (Đời/15).

THẨM PHÁN

Đào Quốc Thịnh